

KẾ HOẠCH
Triển khai rà soát và cập nhật Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ

Thực hiện Quyết định số 1425/QĐ-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0) và Công văn số 7234/BKHCN-CĐSQG ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng, cập nhật và duy trì Khung kiến trúc số của cơ quan, tổ chức; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai rà soát và cập nhật Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Rà soát, đánh giá Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ đã ban hành; xác định mức độ phù hợp, kế thừa và những nội dung cần điều chỉnh, bổ sung theo Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0) ban hành tại Quyết định số 1425/QĐ-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Xây dựng, cập nhật kiến trúc số mục tiêu của thành phố theo định hướng thống nhất, liên thông, tích hợp, chia sẻ và sử dụng chung; lấy dữ liệu làm trung tâm; ưu tiên sử dụng các nền tảng số dùng chung; bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu và quyền riêng tư; thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo và tự động hóa phù hợp;

c) Xác định cụ thể các nội dung cần hoàn thiện, các thành phần cần tiếp tục sử dụng, chuẩn hóa, nâng cấp, tích hợp, hợp nhất, thay thế hoặc đầu tư mới; qua đó hạn chế đầu tư trùng lặp, phân tán, bảo đảm kế thừa các kết quả đầu tư hiện có;

d) Xác định danh mục nhiệm vụ chuyển đổi kiến trúc, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, lộ trình và nguồn lực thực hiện; làm cơ sở quản lý, thẩm định sự phù hợp kiến trúc đối với các chương trình, nhiệm vụ, dự án, hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu và dịch vụ số trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0), Công văn số 7234/BKHCN-CĐSQG và các khung, kiến trúc chuyên ngành có liên quan;

b) Kế thừa tối đa Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ đã ban hành và các kết quả đầu tư, xây dựng, triển khai hiện có; chỉ đề xuất thay thế, xây dựng mới khi thành phần hiện có không đáp ứng yêu cầu hoặc có sự trùng lặp, không phù hợp;

c) Bảo đảm đồng bộ giữa kiến trúc hiện trạng - kiến trúc mục tiêu - nội dung cần hoàn thiện - nhiệm vụ chuyển đổi - lộ trình thực hiện;

d) Phân định rõ phạm vi quản lý, cơ quan chủ quản, đơn vị vận hành, phạm vi sử dụng và trách nhiệm đối với từng thành phần kiến trúc; không xác định Cần Thơ là chủ quản đối với các hệ thống, nền tảng, cơ sở dữ liệu thuộc Trung ương hoặc cơ quan khác;

đ) Bảo đảm thống nhất giữa tài liệu, sơ đồ và bộ dữ liệu kiến trúc; thực hiện quản lý phiên bản, mã tham chiếu và khả năng truy vết;

e) Bảo đảm kiến trúc cấp thành phố có khả năng tích hợp, kết nối với kiến trúc quốc gia, đồng thời cụ thể hóa kiến trúc Mô hình chuyển đổi số cấp xã;

g) Việc xây dựng, cập nhật Khung không làm phát sinh thủ tục đầu tư mới hoặc thay đổi thẩm quyền quyết định đầu tư; kết quả Khung được sử dụng để hỗ trợ quản lý, xem xét sự phù hợp và tuân thủ kiến trúc trong quá trình triển khai các chương trình, nhiệm vụ, dự án.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Chi tiết phân công triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại Phụ lục đính kèm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, làm đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức rà soát, cập nhật và ban hành Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0);

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị rà soát, cung cấp và xác nhận thông tin về hiện trạng kiến trúc số thuộc phạm vi quản lý;

c) Tổng hợp, đánh giá hiện trạng, xác định kiến trúc mục tiêu, nội dung cần hoàn thiện, nhiệm vụ chuyển đổi kiến trúc và lộ trình thực hiện;

d) Chủ trì xây dựng, hoàn thiện hồ sơ Khung kiến trúc số theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, bảo đảm thống nhất giữa tài liệu, sơ đồ và bộ dữ liệu kiến trúc;

đ) Tổ chức lấy ý kiến, tiếp thu, hoàn thiện và trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành **trước ngày 10 tháng 01 năm 2027**;

e) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc triển khai, duy trì và cập nhật Khung kiến trúc số sau khi được ban hành.

2. Công an thành phố

a) Chủ trì rà soát, đánh giá và cập nhật các nội dung về kiến trúc dữ liệu, quản trị, quản lý dữ liệu và Từ điển dữ liệu thành phố thuộc phạm vi được giao; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Khung kiến trúc số thành phố;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan xác định yêu cầu về quản trị, quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và bảo vệ dữ liệu; bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu trong kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu;

c) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình hoàn thiện kiến trúc dữ liệu, quản trị, quản lý dữ liệu và các yêu cầu về an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu phù hợp với Khung kiến trúc số thành phố.

3. Sở, ban, ngành thành phố

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, cung cấp và xác nhận đầy đủ, chính xác thông tin về hiện trạng hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu, dữ liệu, hạ tầng, kết nối, chia sẻ dữ liệu và các ứng dụng phục vụ hoạt động quản lý nhà nước thuộc phạm vi quản lý; đối chiếu với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số và Khung kiến trúc số thành phố để xác định các nội dung phù hợp, cần cập nhật, nâng cấp, tích hợp, hợp nhất, thay thế hoặc xây dựng mới;

b) Đề xuất nhu cầu, nhiệm vụ và lộ trình chuyển đổi kiến trúc thuộc phạm vi quản lý; tổ chức triển khai các nhiệm vụ sau khi Khung kiến trúc số được ban hành, bảo đảm các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ, dự án và hệ thống số thuộc phạm vi quản lý phù hợp với Khung kiến trúc số của thành phố.

4. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, cung cấp thông tin về hiện trạng hạ tầng, hệ thống thông tin, nền tảng số, dữ liệu và các ứng dụng phục vụ hoạt động quản lý, cung cấp dịch vụ số tại xã, phường; xác định nhu cầu kết nối, tích hợp, khai thác và sử dụng các nền tảng, cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin dùng chung của thành phố;

b) Phối hợp cụ thể hóa và triển khai Mô hình chuyển đổi số cấp xã phù hợp với Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ; tổ chức triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương bảo đảm phù hợp với kiến trúc, tiêu chuẩn, nền tảng và định hướng dùng chung của thành phố, hạn chế đầu tư phân tán, trùng lặp.

5. Các doanh nghiệp công nghệ số, đơn vị tư vấn, cung cấp, triển khai và vận hành hệ thống có liên quan

a) Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu kỹ thuật và hiện trạng kiến trúc của các hệ thống, nền tảng, giải pháp, cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi cung cấp, triển khai hoặc vận hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

b) Tham gia tư vấn, đánh giá, đề xuất phương án tích hợp, kết nối, nâng cấp, hợp nhất, thay thế hoặc chuyển đổi các thành phần kiến trúc theo Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số và Khung kiến trúc số thành phố; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi kiến trúc được cơ quan có thẩm quyền giao, bảo đảm các giải pháp triển khai phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn, kiến trúc, nền tảng và yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu của thành phố.

Trên đây là Kế hoạch triển khai rà soát và cập nhật Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./. *TK*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực: TU, HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Sở, ban, ngành TP;
- UBND xã, phường;
- Các DN công nghệ số trên địa bàn;
- VP. UBND TP (2C, 3C);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, VHQ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Khởi



Phụ lục
PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

(Theo ~~thời~~ Kế hoạch số 488 /KH-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị rà soát, cập nhật Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ theo Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số (phiên bản 1.0); thống nhất nội dung, biểu mẫu và phương pháp thực hiện.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Công an thành phố; - Sở, ban, ngành; - UBND xã, phường.	Tháng 10/2026
2	Rà soát Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ hiện hành và các quy định, kế hoạch, kiến trúc có liên quan; xác định những nội dung tiếp tục sử dụng, những nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Công an thành phố; - Sở, ban, ngành; - UBND xã, phường.	Tháng 10/2026
3	Rà soát và cung cấp thông tin về các hệ thống thông tin, phần mềm, nền tảng số, cơ sở dữ liệu, dữ liệu và hạ tầng công nghệ thông tin đang được quản lý, sử dụng; xác định tình trạng hoạt động, phạm vi sử dụng, đơn vị quản lý và nhu cầu kết nối, chia sẻ.	Sở, ban, ngành	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Công an thành phố.	Tháng 10 - 11/2026
4	Rà soát, đánh giá việc kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu; xác định các cơ sở dữ liệu, dữ liệu cần kết nối, chia sẻ, sử dụng chung và yêu cầu về quản trị, quản lý, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu.	Công an thành phố	- Sở, ban, ngành; - UBND xã, phường.	Tháng 10 - 11/2026
5	Rà soát các hệ thống, phần mềm, nền tảng và cơ sở dữ liệu có chức năng trùng lặp, chưa phù hợp hoặc chưa đáp ứng yêu cầu; đề xuất phương án sử dụng chung, kết nối, tích hợp, nâng cấp, hợp nhất, thay thế hoặc dừng sử dụng.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Công an thành phố; - Sở, ban, ngành; - UBND xã, phường.	Tháng 11/2026

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Rà soát hiện trạng và nhu cầu chuyển đổi số tại xã, phường; xác định các hệ thống, nền tảng, dữ liệu và dịch vụ số cần sử dụng thống nhất, dùng chung trên địa bàn thành phố.	UBND xã, phường	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Sở, ban, ngành.	Tháng 10 - 11/2026
7	Xây dựng, cập nhật mô hình kiến trúc số mục tiêu của thành phố, xác định các hệ thống, nền tảng, cơ sở dữ liệu và kết nối cần có để đáp ứng yêu cầu phát triển Chính quyền số và phù hợp với Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Công an thành phố; - Sở, ban, ngành; - UBND xã, phường.	Tháng 11 - 12/2026
8	Xác định những nội dung còn thiếu hoặc chưa phù hợp giữa hiện trạng và kiến trúc số mục tiêu; đề xuất các nhiệm vụ cần thực hiện và thời gian hoàn thành.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Công an thành phố; - Sở, ban, ngành; - UBND xã, phường.	Tháng 12/2026
9	Cập nhật, hoàn thiện mô hình chuyển đổi số cấp xã phù hợp với Khung kiến trúc số thành phố và điều kiện thực tế của xã, phường.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Công an thành phố; - Sở, ban, ngành; - UBND xã, phường.	Tháng 12/2026
10	Xây dựng, hoàn thiện hồ sơ Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ, gồm tài liệu Khung kiến trúc, các sơ đồ kiến trúc và bộ dữ liệu kiến trúc theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Công an thành phố; - Sở, ban, ngành; - UBND xã, phường.	Tháng 12/2026
11	Tổ chức lấy ý kiến, tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ Khung kiến trúc số thành phố Cần Thơ; rà soát, bảo đảm thống nhất giữa tài liệu, sơ đồ và bộ dữ liệu kiến trúc.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Công an thành phố; - Sở, ban, ngành; - UBND xã, phường.	Từ ngày 01-05/01/2027
12	Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục và trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành và đơn vị liên quan	Trước ngày 10/01/2027